

Số: /NQ-HĐND

Ia Hnú, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021 - 2025 xã Ia Hnú

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ IA HRÚ
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ BA (CHUYÊN ĐỀ), NHIỆM KỲ 2021-2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 1664/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP, ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP, ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 903/QĐ-UBND, ngày 26/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 cấp huyện vào kế hoạch đầu tư công năm 2025 của cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 1920/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn năm 2021-2025 tỉnh Gia Lai;

Xét Tờ trình số 60/TTr-UBND, ngày 06/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ia Hnú về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 xã Ia Hnú; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thống nhất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 xã Ia Hnú (trước sắp xếp) là 45.925,570 triệu đồng (giảm 32.227 triệu đồng so với Nghị quyết số 16/NQ-HĐND, ngày 20/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã), trong đó: ngân sách Trung ương là 26.228,817 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 4.827,401 triệu đồng, ngân sách xã 14.512,227 triệu đồng, nguồn huy động khác là 357,125 triệu đồng, cụ thể:

- Kế hoạch vốn tỉnh giao xã tiếp tục đầu tư từ kế hoạch đầu tư công cấp huyện giai đoạn 2021-2025: 5.437,258 triệu đồng, trong đó: ngân sách trung ương 0 đồng, ngân sách tỉnh 337,258 triệu đồng, ngân sách xã (nguồn khác) 5.100 triệu đồng.

- Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: 28.414,017 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương là 26.228,817 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 2.075,1 triệu đồng, nguồn huy động hợp pháp khác 110,1 triệu đồng. Cụ thể từng Chương trình:

+ Chương trình MTQG phát triển kinh tế – xã hội vùng đồng bào DTTS&MN: 14.704,917 triệu đồng, trong đó: ngân sách trung ương 12.629,817 triệu đồng, ngân sách tỉnh 2.075,1 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới 13.709,1 triệu đồng, trong đó: ngân sách trung ương 13.599 triệu đồng, huy động hợp pháp khác 110,1 triệu đồng.

- Chương trình kiên cố hóa, hạ tầng giao thông và kênh mương: 4.230,086 triệu đồng, trong đó: ngân sách tỉnh là 2.115,043 triệu đồng, ngân sách huyện 1.868,018 triệu đồng, 247,025 triệu đồng.

- Tiền sử dụng đất: 5.132,286 triệu đồng.

- Ngân sách huyện giao xã tiếp tục đầu tư (nguồn khác): 1.663,9 triệu đồng, trong đó ngân sách tỉnh 300 triệu đồng, ngân sách xã 1.363,9 triệu đồng.

- Nguồn tăng thu ngân sách xã: 1.048,023 triệu đồng.

(có biểu chi tiết đính kèm)

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực và thay thế Nghị quyết số 16/NQ-HĐND, ngày 20/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khóa XIII, kỳ họp thứ Ba (chuyên đề), nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp & MT;
- Sở Dân tộc Tôn giáo;
- Thường trực Đảng ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBNDTTQ xã;
- Các phòng, đơn vị tại xã;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại xã;
- Các vị Đại biểu HĐND xã khóa XIII;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu VT, KT.

CHỦ TỊCH

Rah Lan Lân

